

Biểu số 3:
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

**CÔNG TY TNHH MTV
THỦY LỢI NAM HÀ TĨNH**
MSDN: 3001658799

Số: 416/BC-TLNHT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 25 tháng 6 năm 2022

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm so với kế hoạch đối với các chỉ tiêu theo Bảng số 1:

Được sự quan tâm giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh và các sở, ngành trong quá trình điều hành sản xuất của Công ty; sự quan tâm và phối hợp của UBND các huyện, thành phố, thị xã trong việc điều tiết tưới phục vụ nhân dân sản xuất; Năm 2021, tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị đạt mức kế hoạch đề ra. Cụ thể:

- Tổng doanh thu năm 2021 là 51,63 tỷ đồng, đạt 99,21% kế hoạch được giao, đã nộp ngân sách Nhà nước 1,026 tỷ đồng.

- Sản phẩm dịch vụ công ích: Trong các vụ sản xuất năm 2021, toàn bộ diện tích hợp đồng trong hệ thống đều được tưới đảm bảo yêu cầu thời vụ sản xuất; Tổng diện tích thanh lý hợp đồng tưới 41.769,44/41.769,44 ha đạt 100% kế hoạch tỉnh giao; Ngoài ra đã cung cấp đủ nguồn nước đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của nhân dân trên địa bàn hưởng lợi; quản lý, khai thác hệ thống các công trình thuỷ lợi trên địa bàn phía Nam của tỉnh Hà Tĩnh cụ thể 4 huyện, 1 thành phố và 1 thị xã: Thạch Hà, Cẩm Xuyên, Kỳ Anh, Hương Khê, thành phố Hà Tĩnh và thị xã Kỳ Anh; hệ thống công trình gồm: 33 hồ chứa và 05 đập dâng, 01 cống ngăn mặn giữ ngọt, 460 km kênh mương;

- Số lượng lao động đạt 100%, tổng quỹ lương thực hiện đạt 96,37% kế hoạch. Thực hiện chi trả tiền lương cho Viên chức quản lý theo Nghị định 52/2016 và Cán bộ công nhân - Người lao động theo Nghị định 51/2016/NĐ-CP; Mức lương trả cho người lao động đảm bảo theo thang, bảng lương được duyệt và mức lương tối thiểu vùng;

2. Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp:

a) Thuận lợi:

- Được sự quan tâm giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời của UBND tỉnh và các sở, ngành trong quá trình điều hành sản xuất của Công ty; sự quan tâm và phối hợp của UBND các huyện, thành phố, thị xã trong việc điều tiết tưới phục vụ nhân dân sản xuất;

- Đầu năm, mực nước các hồ chứa do công ty quản lý cơ bản đạt thiết kế; diễn biến thời tiết trong năm khá thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là công tác cấp nước phục vụ sản xuất, lượng mưa đo được tại các hồ chứa đạt gần 100% so với lượng mưa trung bình nhiều năm;

- Sự đoàn kết và tinh thần trách nhiệm cao của toàn thể cán bộ công nhân, người lao động trong Công ty; Hầu hết cán bộ công nhân, người lao động đã có kinh nghiệm, nhiệt tình và tâm huyết trong việc chỉ đạo, điều tiết nước phục vụ sản xuất;

- Được sự quan tâm của UBND tỉnh, Đảng ủy Khối các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh, các sở ngành, đến đầu tháng 11/2021, bộ máy lãnh đạo, quản lý của Công ty đã được bổ sung, kiện toàn đảm bảo ổn định và bước đầu đi vào hoạt động có hiệu quả.

b) Khó khăn:

- Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn biến hết sức phức tạp trên địa bàn cả nước nói chung và tỉnh Hà Tĩnh nói riêng đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của toàn công ty, đặc biệt trong giai đoạn tưới Hè Thu;

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính năm 2021 được UBND tỉnh phê duyệt chậm hơn mọi năm, ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch, đặc biệt là công tác bảo trì, sửa chữa thường xuyên tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

- Các hồ đập nhỏ vùng miền núi hệ thống kênh bị xuống cấp nghiêm trọng, khu tưới manh mún, bậc thang, không ổn định nguồn nước cho khu tưới;

- Tình trạng vi phạm pháp luật về Thủy lợi còn nhiều như lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình, thi công các công trình trong phạm vi công trình và hành lang bảo vệ công trình thủy lợi khi chưa có giấy phép, vứt rác thải, xác động vật vào công trình thủy lợi làm ách tắc dòng chảy, ô nhiễm nguồn nước, lây lan dịch bệnh...

- Một số tổ chức dùng nước của các địa phương hoạt động không hiệu quả; ý thức tiết kiệm nước chưa cao, lãng phí nước, không chú trọng đắp bờ giữ nước, thất thoát nước xuống các trực tiêu còn nhiều, hệ thống kênh nội đồng của một số địa phương đã xuống cấp nghiêm trọng.



**BẢNG SỐ 1: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG
SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ - công ty con (nếu có) (*)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất				
a)	Sản phẩm 1				
b)	Sản phẩm 2				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	52,040	51,631	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,030	4,142	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,722	3,908	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	1,623	1,026	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu	Tỷ đồng			
7	Sản phẩm dịch vụ công ích	Ha	41.769,44	41.769,44	
8	Tổng số lao động	Người	335	335	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	24,817	23,917	
a)	Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,955	1,892	
b)	Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	22,862	22,025	

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

Trong năm 2021, Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Hà Tĩnh thực hiện 01 dự án nhóm B: Dự án thành phần Cải thiện nông nghiệp có tưới, tỉnh Hà Tĩnh (WB7). Dự án đã hoàn thành giai đoạn thực hiện vào tháng 6/2021, hiện nay, Ban quản lý dự án đang chuẩn bị các thủ tục quyết toán hoàn thành. Tiến độ thực hiện dự án đảm bảo yêu cầu tiến độ của Nhà tài trợ và Bộ nông nghiệp phát triển nông thôn đề ra.

/NN

**BẢNG SỐ 2: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ
CỦA DOANH NGHIỆP**

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay	Vốn khác	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo	Thời gian thực hiện dự án
Dự án nhóm B	Dự án thành phần Cải thiện NN có tưới, tỉnh Hà Tĩnh (WB7)	683,8		603,7	80,1	645,8	2014-2021



Trần Mạnh Cường

PHÒNG KẾ HOẠCH – KỸ THUẬT

Nguyễn Chí Linh